

Công ty cổ phần bao bì PP Bình Dương
Số: BCQT16/1/2023-HBD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 16 tháng 1 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Năm 2022)

- Kính gửi:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán HNX
 - Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần bao bì PP Bình Dương
 - Địa chỉ trụ sở chính: Lô 89, đường số 6, Khu công nghiệp Sóng thần 1, Phường Dĩ An, Thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương
 - Điện thoại: (0650) 3732850 Fax: (0650) 3732851
 - Email: haianhpac@gmail.com
 - Vốn điều lệ: 20.111.000.000 đồng
 - Mã chứng khoán (nếu có): HBD

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị (năm 2022):

Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ %	Lý do không tham dự
1	Mai Văn Bình	Chủ tịch HĐQT	2	100	
2	Mai Thanh Hà	T/V HĐQT	2	100	
3	Mai Hương	T/V HĐQT	2	100	
4	Trần Thị Thanh Hương	T/V HĐQT	2	100	
5	Nguyễn Thủy Hiền	T/V HĐQT	2	100	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc):

- Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: giám sát những công việc mà Ban Giám đốc đã thực hiện, đôn đốc các công việc cần thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên giao cho từ đầu năm 2022
 - Giám sát các báo cáo tài chính hàng quý, năm
3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	09/02/2022/NQ-HĐQT	09 tháng 2 năm 2022	- Ngày đăng ký cuối cùng để tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, tạm ứng cổ tức năm 2021 là ngày 08 tháng 3 năm 2022 - Dự kiến ngày đại hội cổ đông thường niên năm 2022: 14 giờ 00, ngày 26/3/2022 - Tạm ứng cổ tức năm 2021 bằng tiền mặt 15% /cổ phiếu (1.500 đồng/cổ phiếu) - Ngày chi trả cổ tức năm 2021 là ngày 31/03/2022

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2022):

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
-----	---------------------	--	------------------------------	---------------	---------------------	--------------------	---------	---	---	-------

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (năm 2022):

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấp CMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1	Công ty cổ phần bao bì PP Bình Dương			4603000049	24/7/2002	Bình Dương	Lô 89 Đường số 6 KCN sòng thần I huyện Dĩ An Tỉnh Bình Dương	106.700	5,6	Tổ Chức

2	Mai Văn Bình		Chủ tịch HĐQT	30234725	19/05/2010	Hải Phòng	33/266 Trần Nguyễn Hân, Lê Chân, Hải Phòng	364.536	19,14	CĐNB
3	Mai thị Thanh Hà		T/V HĐQT	24515548	11/09/2006	Hải Phòng	30/18 THẠCH MỸ LỢI, P.THẠCH MỸ LỢI, QUẬN 2, TPHCM	123.000	6,46	CĐNB
4	Nguyễn Thúy Hiền		Trưởng ban KS	31224034	08/03/1999	Hải Phòng	Số 83 Nguyễn Văn Linh, Hải Phòng	54.776	2,88	CĐNB
5	Trần thị Thanh Hương		T/V HĐQT	30968639	21/09/1999	Hải Phòng	33/266 Trần Nguyễn Hân, Lê Chân, Hải Phòng	313.056	16,44	CĐNB
6	Nguyễn Thị Hải Yến		T/V HĐQT	031185298	10/07/2011	Hải Phòng	Số 244/193 Văn Cao HP	55.430	2,91	CĐNB
7	Dương Đức Hùng		T/V Ban KS	31382988	16/08/2002	Hải Phòng	Số 15/1C/174 Văn Cao, HP	12.400	0,65	CĐNB
8	Trần Văn Hồng		T/V Ban KS	31761858	30/03/2009	Hải Phòng	18/63 ĐẶNG KIM NỖ, LÊ CHÂN, HẢI PHÒNG	30.386	1,60	CĐNB
9	Bùi Tố Định		NCLQ	31324129	13/06/2001	Hải Phòng	26/78 Trần Nguyễn Hân, Hải Phòng	3.040	0,16	NCLQ
10	Mai Hương		T/V HĐQT	31033271	07/12/1995	Hải Phòng	26/78 Trần Nguyễn Hân, Hải Phòng	135.595	7,12	CĐNB
11	Mai Thúc Định		NCLQ	30996553	28/03/2007	Hải Phòng	Số 33/266 Trần Nguyễn Hân, LC, HP	19.600	1,03	NCLQ
12	Phạm Thị Thương		NCLQ	30118680	16/07/2007	Hải Phòng	33/266 Trần Nguyễn Hân, Lê Chân, Hải Phòng	71.746	3,77	NCLQ
13	Trần Văn An		NCLQ	30043940	01/03/2006	Hải Phòng	Số 1/147 Đinh Đồng, Đông Hải, Lê Chân, HP	10.000	0,53	NCLQ
14	Trần Trường Giang		NCLQ	31151794	07/05/1998	Hải Phòng	29 TRẦN THỊ THUẬN, CÁT BI, HẢI PHÒNG	31.200	1,64	NCLQ
15	Nguyễn Viết Thắng		NCLQ	30931093	26/03/2007	Hải Phòng	11 NGÁCH 15 NGÕ 67 HOÀNG QUÍ, LÊ CHÂN, HP	5.853	0,31	NCLQ

2. Giao dịch cổ phiếu:

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

Stt	Người thực hiện giao dịch	Cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ%	Số cổ phiếu	Tỷ lệ%	

V. Các vấn đề cần lưu ý khác (năm 2022)

